TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST
Ngày 09-7-2021.
V/v: Ly hôn giữa anh T và chị D.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Ông Quàng Văn Mầng.

2 – Ông Lò Văn Khẹt.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2021 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh GAT, sinh năm 1990, địa chỉ: Bản HH, xã MC, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị LTD, sinh năm 1992. địa chỉ: Bản HH, xã MC, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh GAT trình bày:

Anh và chị LTD kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện ML, tỉnh SL ngày 24/9/2014, do hai người tự nguyện. Đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn do hai người bất đồng quan điểm sống, từ đó sống ly thân và không quan tâm đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn chị LTD.

Về con chung: Có hai con là GTS, sinh ngày 15/10/2009 và GT, sinh ngày 18/11/2011. Nguyện vọng anh xin được nuôi hai con và không yêu cầu chị LTD cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng; nợ: Đều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị LTD từ chối trình bày: Căn cứ vào ý kiến của cơ sở và các tài liệu xác nhận quan hệ hôn nhân giữa anh GAT với chị LTD. Xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn phù hợp với lời khai của nguyên đơn anh GAT. Xác định mâu thuẫn vợ chồng như anh GAT trình bày không khắc phục được là đúng. Nay cũng chị nhất trí ly hôn.

Về con chung: Có hai con là GTS, sinh ngày 15/10/2009 và GT, sinh ngày 18/11/2011.

Về tài sản chung, riêng; nợ: Đều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án.

Có căn cứ để xử cho anh GAT được ly hôn chị LTD.

Về con chung: Căn cứ nguyện vọng của các cháu đều muốn ở với anh GAT, cần giao hai con là GTS, sinh ngày 15/10/2009 và GT, sinh ngày 18/11/2011 cho anh GAT trực tiếp nuôi hai con và anh không yêu cầu chị LTD cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng; nợ: Đều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh GAT chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị LTD sau khi được thông báo về việc thụ lý vụ án, đã từ chối khai trình bầy nguyện vọng, chị LTD đã được cấp tống đạt các văn bản tố tụng có xác nhận của Ủy ban nhân xã MC, huyện ML và đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, theo quy định của điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ xử vắng mặt chị LTD.

Anh GAT có đơn đề nghị được xử vắng mặt, theo quy định của Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ xử vắng mặt hai đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh GAT và chị LTD kết hôn có đăng ký, có tìm hiểu, tự nguyện là đúng pháp luật. Cuộc sống chung hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do không hợp nhau. Hai người đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau, xét mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được là có căn cứ.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng anh GAT và chị LTD đã được gia đình khuyên giải, đã kéo dài, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay anh GAT và chị LTD yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình. Cần chấp nhận xử cho anh GAT được ly hôn chị LTD.

[3] Về con chung: Căn cứ điều kiện hiện cả hai đang ở với anh GAT và nguyện vọng của các cháu đều muốn ở với anh GAT, cần giao hai con là GTS, sinh ngày 15/10/2009 và GT, sinh ngày 18/11/2011 cho anh GAT trực tiếp nuôi hai con và anh không yêu cầu chị LTD cấp dưỡng nuôi con, theo quy định của các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung, riêng; nợ: Đều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh GAT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án:

1. Xử cho anh GAT được ly hôn chị LTD.

2. Về con chung: Giao hai con là GTS, sinh ngày 15/10/2009 và GT, sinh ngày 18/11/2011 cho anh GAT trực tiếp nuôi hai con và anh không yêu cầu chị LTD cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về án phí: Anh GAT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000, đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002180 ngày 05/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Anh GAT và chị LTD được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã MC, huyện ML (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

NguyÔn Minh TuÊn